Thứ Năm, Ngày 20 Tháng 6 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Đảo chiều phút chót

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thị trường tiếp tục giằng co trong biên độ hẹp. Ở phiên chiều, thị trường bất ngờ đảo chiều và đóng cửa duy trì sắc xanh, với thanh khoản cải thiện – ngang mức trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 2.51 điểm (+0.20%), đạt 1,282.30 điểm; HNX-Index tăng 0.40 điểm (+0.16%), đạt 243.97 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 23.85 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 932.5 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 991.18 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở FPT, VRE, VHM.

▶ VPB (+3.68%), FPT (+1.37%), TCB (+2.69%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-1.30%), VCB (-0.69%), CTG (-0.92%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Thực phẩm - Đồ uống, Bán lẻ, và Hóa chất là các nhóm ngành góp phần duy trì sắc xanh của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VNM, PNJ, MWG, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index hình thành cây nến rút chân với hiệu ứng tích cực tập trung phần lớn ở nhóm VN30. Tuy nhiên chỉ số vẫn không có nhiều thay đổi khi lực cầu chỉ sẵn sàng mua vùng thấp. Thị trường diễn biến phân hóa cao, khi xuất hiện những cổ phiếu đã vượt đỉnh như FPT, DGC, VTP,... trong khi đó nhóm Midcap chịu áp lực chốt lời. Hiện tại, chỉ số vẫn vận động xoay quanh chỉ báo MA20 và thị trường cần tái tích lũy trước khi tiến về kháng cự 1300.

Chiến lược: Nhà đầu tư nên quan sát và có thể canh mua với những mã cổ phiếu cơ bản tốt có xu hướng bật tăng từ nền.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,282	0.2	0.4	15.3	16.1	1.8	5,227,396
VN30 Index	1,322	0.6	0.7	19.7	12.7	1.7	3,578,313
VN Midcap	1,977	-0.2	1.2	35.0	18.2	1.7	1,014,718
VN Smallcap	1,557	-0.1	3.7	17.2	29.5	1.1	263,458
HNX Index	244	0.2	0.6	6.6	20.2	1.3	316,677
UpCom	99	0.9	6.1	17.0	13.4	1.8	1,705,766

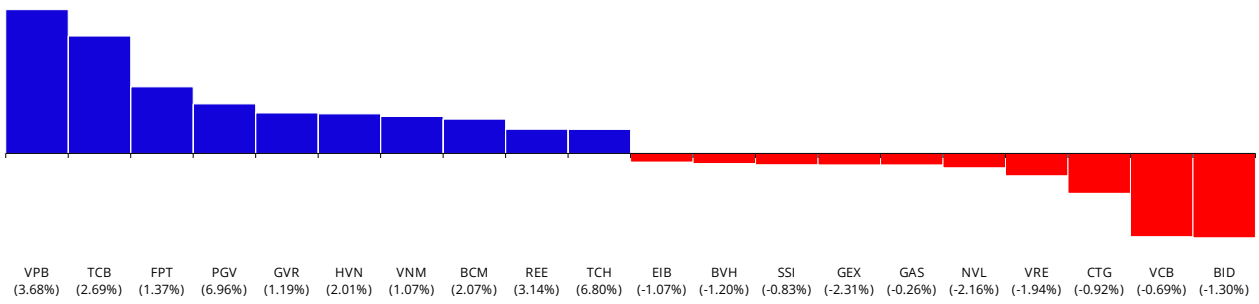
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.4	5.4	45.2	1.6	264.8	4.1	135,098
Bảo hiểm	-0.7	7.3	16.1	5.5	15.4	1.5	47,327
Bất động sản	0.0	-5.5	-3.8	-12.5	14.0	1.2	710,299
CNTT	1.3	15.2	57.8	100.6	31.5	6.1	216,656
Dầu khí	-0.4	5.5	42.7	14.9	24.7	2.7	69,902
Dịch vụ tài chính	-1.1	-1.6	14.8	47.0	23.3	1.9	208,049
Tiện ích	0.1	6.4	7.8	1.0	16.7	2.1	323,028
Du lịch và Giải trí	1.2	19.3	51.8	58.7	n.a	39.1	146,707
Hàng & DV CN	0.1	4.1	19.0	31.1	16.5	1.9	155,443
Hàng CN & Gia dụng	0.6	2.4	20.0	26.6	16.7	2.0	62,659
Hóa chất	0.8	2.7	43.1	67.9	28.9	2.3	254,790
Ngân hàng	0.1	-2.5	14.0	18.5	9.8	1.6	2,004,480
Ô tô và phụ tùng	2.4	7.9	23.5	30.6	21.7	1.4	18,044
Tài nguyên Cơ bản	-0.1	3.1	14.8	35.1	41.9	1.7	246,550
Th.phẩm & Đồ uống	0.3	0.6	4.5	0.7	26.5	2.8	451,462
Truyền thông	-1.1	-0.8	-21.4	24.3	26.4	0.9	1,682
Xây dựng và Vật liệu	0.0	2.4	8.2	18.5	28.7	1.6	135,851
Y tế	1.1	4.1	11.3	1.1	15.2	2.1	38,548

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.2	0.8	0.9	2.0	4.1	2.9
USD/JPY	158	0.2	0.9	1.4	4.7	12.3	12.0
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.3	0.9	2.3	1.1
KRW/USD	1,385	0.2	0.8	2.1	3.4	7.5	8.1
EUR/USD	1	0.2	0.2	1.3	1.9	3.0	1.9
USD/VND	25,453	0.0	0.0	0.0	2.7	4.9	8.2
Dầu Thô	81	-0.3	3.6	1.9	-0.4	13.5	15.3
Xăng	237	-4.5	-1.0	-6.7	-13.3	12.8	-9.1
Khí đốt	3	-1.0	-5.4	4.7	69.6	14.6	15.6
Than	134	0.1	0.9	-5.2	3.6	-8.4	4.5
Vàng	2,334	0.3	1.3	-3.8	6.8	13.1	20.5
Thép cuộn	3,759	-0.1	-0.2	-2.1	-2.1	-7.8	-3.2

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. OCB – Ngân hàng: Vừa phát hành thành công 1,300 tỷ đồng trái phiếu cách đây ít ngày, OCB lại tiếp tục chi 1,000 tỷ đồng để tiến hành mua lại toàn bộ 2 lô trái phiếu trước hạn mã OCBL2225005 và OCBL2225003.

2. GEG – Tiện ích: CTCP Điện Gia Lai cho biết sẽ đẩy mạnh hoạt động M&A các dự án năng lượng và tập trung hoàn thiện pháp lý dự án sản xuất điện gió kết hợp sản xuất hydrogen trong năm nay.

3. MSH – Dệt may: MSH vừa công bố Nghị quyết HĐQT về việc chấp thuận cho bà Nguyễn Thị Ninh thôi giữ chức danh người Phụ trách quản trị công ty vì lý do cá nhân kể từ 19/6/2024. Thay vị trí này, MSH quyết định bổ nhiệm bà Vũ Thị Minh Phương (SN 1984).

4. VGC – Vật liệu xây dựng: Đoàn kiểm tra liên ngành đã phát hiện và chỉ ra việc CTCP Viglacera sử dụng các ô đất chưa đúng với quy hoạch chi tiết 1/500 đã được phê duyệt.

5. TPB – Ngân hàng: TPBank có lần thứ hai tăng lãi suất tiết kiệm kể từ đầu tháng 6. Lần này, ngân hàng điều chỉnh lãi suất các kỳ hạn 1-12 tháng với mức tăng 0.1-0.2%.

6. MBB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) thông báo chào bán trái phiếu Ngân hàng TMCP Quân đội phát hành ra công chúng (Đợt 1) theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư và đại lý phát hành.

7. BCM – Bất động sản KCN: Theo quyết định, tỷ lệ vốn Nhà nước nắm giữ tại Becamex IDC sẽ được điều chỉnh từ 95.44% vốn xuống không thấp hơn 65% vốn hết năm 2025.

8. VNA – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Công ty dự kiến phát hành 14 triệu cổ phiếu thưởng với tỷ lệ 70%, tương ứng cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ nhận 70 cổ phiếu mới. Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.

9. SSB – Ngân hàng: Quỹ đầu tư của chính phủ Na Uy - Norfund cho biết đã quyết định đầu tư vào SSB - 30 triệu USD dưới dạng khoản vay có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông của ngân hàng trong vòng 4 năm.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam – VCG

VCG – Vật liệu xây dựng: VCG vừa cho biết, quỹ Wareham Group Limited thuộc nhóm quỹ ngoại Dragon Capital vừa mua vào 150,000 cổ phiếu VCG. Qua đó, tỷ lệ sở hữu của nhóm Dragon Capital tại Vinaconex đã vượt mức 5% và chính thức trở lại làm cổ đông lớn của Vinaconex.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	6/19/2024	6/20/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Công nghệ Thông tin	23.1	1,521	1,619	1,316	
2	Ô tô và phụ tùng	22.8	146	153	125	
3	Bảo hiểm	22.3	58	79	65	
4	Y tế	17.7	80	96	82	
5	Ngân hàng	16.0	4,309	4,888	4,215	
6	Hàng cá nhân & Gia dụng	14.7	328	398	347	
7	Du lịch và Giải trí	12.9	367	399	353	
8	Bất động sản	11.9	2,727	3,314	2,961	
9	Xây dựng và Vật liệu	-1.1	986	920	930	
10	Tài nguyên Cơ bản	-1.7	1,351	1,693	1,722	
11	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-3.3	1,793	1,844	1,907	
12	Thực phẩm và đồ uống	-14.1	2,292	1,575	1,834	
13	Hóa chất	-17.8	1,373	1,225	1,490	
14	Dịch vụ tài chính	-17.9	1,983	1,956	2,381	
15	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-29.3	402	337	477	
16	Bán lẻ	-30.3	666	512	735	
17	Dầu khí	-37.0	115	119	188	

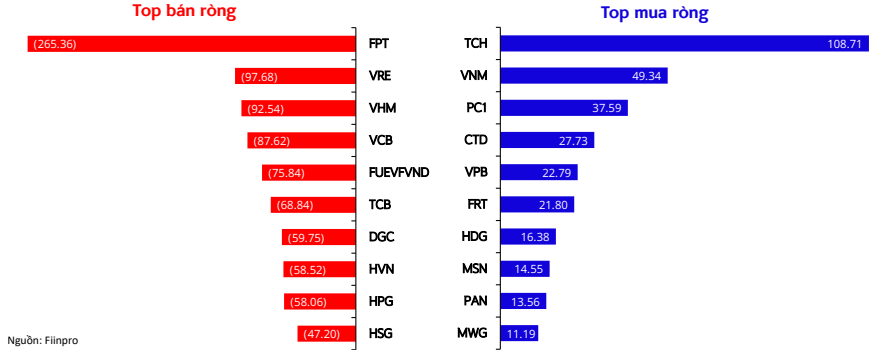
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,700	3.7	1.3	2.6	62	1,286.0	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	21,200	6.8	7.9	60.6	216	683.4	
FPT	FPT Corp	Công nghệ Thông tin	133,300	1.4	2.5	59.5	44	1,404.6	
TCB	Techcombank	Ngân hàng	24,800	2.7	0.4	56.0	67	858.9	
STB	Sacombank	Ngân hàng	30,750	-0.5	-2.8	10.0	42	649.4	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	130,000	1.4	5.4	37.7	30	651.4	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	29,650	2.2	1.5	3.0	89	255.1	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	48,650	-1.8	-0.7	29.4	29	429.6	
PVT	Vận tải Dầu khí PVTrans	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	29,550	-2.5	-5.9	23.1	59	214.6	
HVN	Vietnam Airlines	Du lịch và Giải trí	35,450	2.0	22.7	189.4	33	276.2	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	12,400	6.4	18.1	72.2	115	116.6	
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	20,250	-1.9	-6.7	-13.1	31	257.4	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	97,800	1.0	0.5	13.7	65	138.1	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	64,000	2.1	-0.6	1.7	132	93.6	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	26,100	-1.5	-1.9	5.9	21	268.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	21,200.0	6.8	7.9	60.6	10.1	21.20	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	75,400.0	1.9	-1.4	27.8	1.6	75.40	
BMI	Bảo hiểm Bảo Minh	Bảo hiểm	26,500.0	3.3	2.9	24.1	3.9	26.50	
BCM	Becamex IDC	Bất động sản	64,000.0	2.1	-0.6	1.7	1.5	64.00	
EVE	Everpia	Hàng cá nhân & Gia dụng	14,500.0	4.7	5.1	-4.3	5.3	14.50	
ITD	Công nghệ Tiên Phong	Công nghệ Thông tin	18,550.0	-6.8	7.5	88.1	3.4	18.55	
LSS	Mía đường Lam Sơn	Thực phẩm và đồ uống	13,550.0	3.4	2.7	31.8	4.6	13.55	
TVB	Chứng khoán Trí Việt	Dịch vụ tài chính	9,180.0	4.6	2.6	64.8	4.1	9.18	
TLD	ĐT XD và PT Đô thị Thăng Long	Bất động sản	5,200.0	2.6	-0.8	-8.0	1.3	5.20	
DAG	TĐ Nhựa Đông Á	Hóa chất	2,490.0	-0.8	-4.6	-21.9	-2.9	2.49	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
6/20/2024	1,652.1	2,644.2	-992.1
6/19/2024	1,445.3	2,966.5	-1,521.2
6/18/2024	1,423.1	2,077.7	-654.6
6/17/2024	1,654.8	2,442.8	-788.0
6/14/2024	1,971.2	2,542.4	-571.2
6/13/2024	1,642.3	3,056.1	-1,413.9
6/12/2024	1,813.6	2,403.5	-589.9
6/11/2024	1,176.6	3,021.6	-1,845.0
6/10/2024	1,273.1	2,377.3	-1,104.2
6/7/2024	1,241.4	1,718.1	-476.7
6/6/2024	1,737.2	2,478.9	-741.7
6/5/2024	1,850.7	1,811.6	39.1
6/4/2024	2,097.1	2,231.9	-134.8
6/3/2024	1,751.7	1,998.6	-246.9
5/31/2024	1,342.9	2,774.5	-1,431.6
5/30/2024	1,514.6	2,865.2	-1,350.6

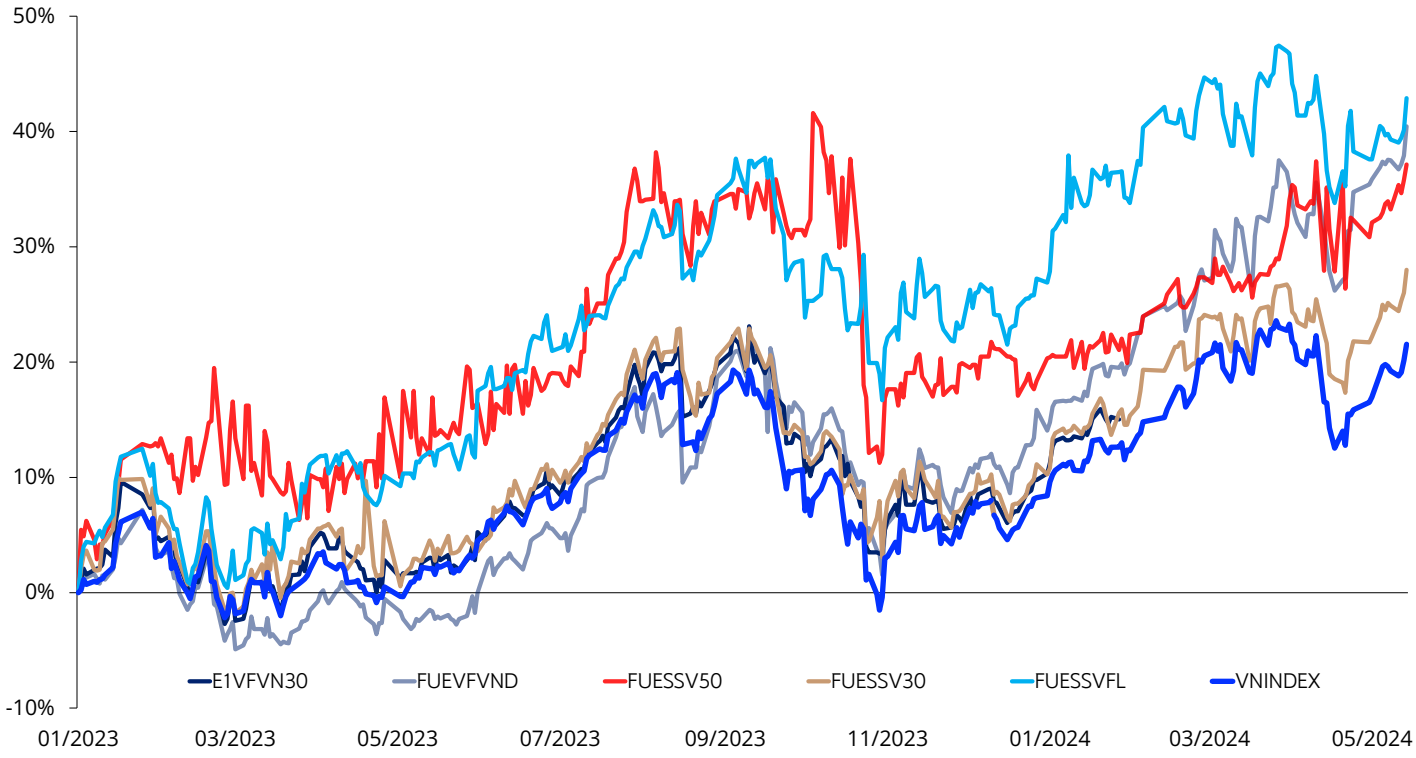
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,090	0.7%	1.9%	18.8%	1,027,000	23.6	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,840	0.1%	2.0%	18.8%	5,900	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,230	0.9%	1.6%	15.1%	868,200	18.3	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,330	1.2%	4.0%	26.1%	3,756,500	124.4	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,950	0.7%	2.1%	17.1%	101,300	1.8	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,440	0.9%	1.9%	17.7%	46,400	0.8	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,800	0.6%	1.8%	17.1%	2,800	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,570	-6.1%	12.9%	1.8%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,870	1.8%	2.4%	18.3%	4,400	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,350	0.4%	2.2%	13.3%	35,400	0.4	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,470	0.6%	1.5%	17.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,100	1.6%	3.9%	29.0%	1,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,100	0.6%	-0.8%	-5.7%	5,400	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,530	2.5%	n.a	n.a	4,100	0.1	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	-6.4%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,450	-6.7%	-5.0%	-5.0%	400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,510	2.2%	-4.0%	-10.1%	100	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	277.3	(454,294)	(1,166,081)	22.3	16.9	1.0	2.02	1.7	11.5	57.4
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.0	-	(27,454)	18.8	32.7	0.9	1.71	1.8	13.2	50.7
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.3	(193,841)	(1,513,003)	22.9	21.3	1.0	2.07	1.4	9.6	84.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	570.8	147,317	(4,003,590)	42.1	19.4	1.0	2.35	1.9	11.3	80.4
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	26.8	17.0	1.0	1.73	1.7	12.5	44.2
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	(14,318)	21.8	21.3	1.0	1.84	1.8	12.6	64.3
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(10,791)	(10,307)	21.0	17.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	9.9	33.2	0.9	1.73	1.7	12.4	46.4
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	47.3	310,801	487,624	22.9	22.8	0.9	1.96	1.7	11.9	64.4
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	11.4	-	-	37.2	25.1	1.1	1.23	1.7	16.1	44.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	13.6	-	(1,136)	26.5	20.3	1.0	2.14	1.4	8.9	70.5
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	44.5	19.6	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	-12.9	47.7	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.3	2.31	1.9	11.4	85.6
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.2	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	-4.3	56.4	0.5	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities